

Đề kiểm tra 1 tiết môn Lịch sử lớp 9 chương 4: Việt Nam từ sau CMT8 đến toàn quốc kháng chiến

1. Điều khoản nào trong Hiệp định sơ bộ ngày 6/3/1946 có lợi thực tế cho ta?
 - A. Hai bên thực hiện ngừng bắn ở Nam Bộ
 - B. Chính phủ Việt Nam thỏa thuận cho 15000 quân Pháp vào miền Bắc thay quân Tưởng
 - C. Pháp công nhận Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là một quốc gia tự do
 - D. Pháp công nhận ta có chính phủ , nghị viện, quân đội và tài chính riêng nằm trong khối Liên hiệp Pháp
2. Nhiệm vụ cấp bách trước mắt của nước ta ngay sau khi cách mạng tháng Tám thành công là gì?
 - A. Giải quyết nạn ngoại xâm và nội phản
 - B. Giải quyết nạn đói, nạn dốt
 - C. Giải quyết về vấn đề tài chính
 - D. Giải quyết nạn đói, nạn dốt và khó khăn về tài chính
3. Đây là tên đầy đủ của Việt Cách - tay sai của quân Tưởng tại Việt Nam trong những năm 1945 - 1946?
 - A. Việt Nam cách mạng đảng.
 - B. Việt Nam Cách mạng đồng minh hội.
 - C. Việt Nam Quốc dân đảng.
 - D. Việt Nam thanh niên cách mạng đồng chí hội.
4. Kẻ thù nào dọn đường và tiếp tay cho hành động quay trở lại xâm lược nước ta của thực dân Pháp?
 - A. Bọn Nhật đang còn tại Việt Nam
 - B. Đế quốc Anh và quân Nhật còn lại ở Việt Nam
 - C. Các lực lượng phản cách mạng trong nước
 - D. Bọn Việt quốc, Việt cách
5. Tình hình văn hóa, xã hội ở Việt Nam những năm đầu sau cách mạng tháng Tám diễn biến như thế nào?

- A. Nạn mê tín dị đoan phổ biến. (3)
- B. Hơn 90% dân số mù chữ. (1)
- C. Tệ nạn xã hội tràn lan. (2)
- D. Tất cả (1), (2) và (3).
6. Mục đích của ta khi tiếp tục đàm phán với Pháp ở Phong-ten-nơ-blo và Tạm ước 14 - 9 sau khi kí Hiệp định Sơ bộ là gì?
- A. Nhanh chóng đuổi 20 vạn quân Tưởng về nước.
- B. Thiết lập mối quan hệ ngoại giao Việt - Pháp trên cơ sở hòa bình và tôn trọng chủ quyền của nhau.
- C. Kéo dài thời gian hòa hoãn để chuẩn bị cho một cuộc chiến mà ta biết không thể nào tránh khỏi.
- D. Yêu cầu chính phủ Pháp phải thực hiện nghiêm chỉnh những gì đã kí kết ở Hiệp định Sơ bộ.
7. Câu nói nào phản ánh đúng nhất tình thế nước ta những năm đầu sau Cách mạng tháng Tám?
- A. Một cổ hai tròng.
- B. Ngàn cân treo sợi tóc.
- C. Hoàn toàn độc lập.
- D. Tiến thoái lưỡng nan.
8. Nền ngoại giao của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa những năm đầu sau Cách mạng tháng Tám ở trong tình trạng như thế nào?
- A. Thiết lập được quan hệ ngoại giao với hơn 100 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới.
- B. Chỉ có Trung Quốc công nhận và đặt quan hệ ngoại giao với ta.
- C. Chưa có một nước nào công nhận và đặt quan hệ ngoại giao với ta.
- D. Chỉ mới thiết lập được quan hệ ngoại giao với Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.
- Số câu hỏi ngẫu nhiên được yêu cầu thì nhiều hơn danh mục này chứa đựng! ()

10. Sự kiện nào sau đây là nguyên nhân làm cho Đảng ta thay đổi chiến lược từ hòa hoãn với Tưởng để chống Pháp sang hòa với Pháp để đuổi Tưởng?

- A. Hiệp định sơ bộ Việt-Pháp (6/3/1946).
- B. Hiệp ước Hoa-Pháp (28/2/1946).
- C. Quốc hội khóa I (2/3/1946) nhường cho Tưởng một số ghế trong Quốc hội.
- D. Tạm ước Việt-Pháp (14/9/1946).

11. Sau khi Cách mạng tháng Tám 1945 thành công, nước ta có được những thuận lợi cơ bản nào?

- A. Phong trào giải phóng dân tộc đang dâng cao ở nhiều nước thuộc địa phụ thuộc (2)
- B. Cả (1), (2), (3) đều đúng
- C. Hệ thống xã hội chủ nghĩa hình thành, phong trào đấu tranh vì hòa bình dân chủ phát triển (3)
- D. Nhân dân lao động đã giành chính quyền làm chủ, tích cực xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng (1)

12. Những hành động nhượng bộ của chính phủ ta với quân Tưởng ngay khi chúng tiến vào nước ta sau Cách mạng tháng Tám là

- A. Đồng ý cung cấp một phần lương thực - thực phẩm cho chúng. (2)
- B. Chấp nhận tiêu tiền "quan kim" và "quốc tệ" mất giá của chúng. (3)
- C. Tất cả (1), (2) và (3).
- D. Nhường cho chúng một số ghế trong Quốc hội. (1)

13. Ý nghĩa của những kết quả đạt được trong việc giải quyết nạn đói, nạn dốt và khó khăn về tài chính những năm sau Cách mạng tháng Tám là gì?

- A. Thể hiện được bản chất, tính ưu việt của chế độ mới (1)
- B. Cả (1), (2), (3) đều đúng
- C. Chuẩn bị về vật chất, tinh thần cho toàn dân tiến tới cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (3)
- D. Cổ vũ động viên nhân dân ta quyết tâm bảo vệ chính quyền cách mạng bảo vệ độc lập tự do vừa giành được (2)

14. Biện pháp nào là quan trọng nhất để chính quyền cách mạng kịp thời giải quyết khó khăn về tài chính sau cách mạng tháng Tám?

- A. Quốc hội quyết định cho lưu hành tiền Việt Nam trong cả nước (23/11/1941).
- B. Chính phủ ký sắc lệnh phát hành tiền Việt Nam (31/1/1946).
- C. Động viên lòng nhiệt tình yêu nước và ủng hộ Chính phủ của nhân dân.
- D. Tiết kiệm chi tiêu.

15. Đảng ta xác định kẻ thù số 1 của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn 1945 - 1946 là

- A. quân Tưởng và tay sai của chúng.
- B. quân Pháp.
- C. cả Tưởng và Pháp.
- D. bọn Việt Quốc, Việt Cách.

16. Để đẩy lùi nạn đói, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã kêu gọi toàn dân

- A. "Tắc đất, tắc vàng" (2)
- B. "Tăng gia sản xuất, tăng gia sản xuất ngay! Tăng gia sản xuất nữa!" (3)
- C. "Không một tấc đất bỏ hoang" (1)
- D. Cả (1), (2), (3) đều đúng.

17. Chính phủ kí sắc lệnh phát hành tiền Việt Nam vào thời gian nào?

- A. Ngày 31 tháng 1 năm 1946
- B. Ngày 28 tháng 1 năm 1946
- C. Ngày 29 tháng 1 năm 1946
- D. Ngày 30 tháng 1 năm 1946

18. Thái độ của quân Pháp sau khi Hiệp định Sơ bộ được kí kết là gì?

- A. Tiếp tục nhượng bộ để đưa Tưởng quay trở lại miền Bắc Việt Nam.
- B. Tiếp tục gây xung đột vũ trang ở Nam Bộ, cố tình không thi hành những điều khoản đã kí.

C. Không thực hiện việc đưa quân ra Bắc Việt Nam làm nhiệm vụ giải giáp phát xít Nhật.

D. Nghiêm chỉnh thực hiện những điều khoản đã kí trong Hiệp định.

19. Vấn đề nào sau đây được thông qua trong phiên họp đầu tiên của Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa?

A. Cả (1), (2), (3) đều đúng

B. Thông qua danh sách Chính phủ Liên hiệp kháng chiến do Chủ tịch Hồ Chí Minh đứng đầu (3)

C. Lập ra bản dự thảo Hiến pháp đầu tiên của nước ta (1)

D. Xác nhận thành tích của Chính phủ Lâm thời trong những ngày đầu lãnh đạo nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (2)

20. Trước ngày 6/3/1946, Đảng và chủ tịch Hồ Chí Minh thực hiện sách lược ngoại giao nào sau đây?

A. Hòa với Pháp và Tưởng để chuẩn bị lực lượng

B. Hòa với Tưởng để đánh Pháp ở Nam Bộ

C. Tập trung lực lượng đánh cả Pháp lẫn Tưởng

D. Hòa với Pháp để đuổi Tưởng ra khỏi miền Bắc

21. Tại sao ta chuyển từ chiến lược đánh Pháp sang hòa hoãn và nhân nhượng Pháp?

A. Vì Pháp được Anh hậu thuẫn

B. Vì Pháp được bọn phản động tay sai giúp đỡ

C. Vì Pháp và Tưởng đã bắt tay cấu kết với nhau chống lại nước ta

D. Vì ta tránh tình trạng một lúc phải đối phó với nhiều kẻ thù

22. Vào thời gian nào, Hội Liên hiệp quốc dân Việt Nam được thành lập?

A. 29 - 5 - 1946.

B. 9 - 9 - 1946.

C. 6 - 1 - 1946.

D. 25 - 9 - 1946.

23. Theo nội dung của Hiệp định sơ bộ, Pháp được quyền mang bao nhiêu quân ra Bắc Việt Nam làm nhiệm vụ giải giáp phát xít Nhật?

- A. 15000 quân.
- B. 1 vạn quân.
- C. 1500 quân.
- D. 1000 quân.

24. Nguyên nhân trực tiếp, căn bản nhất khiến Tưởng nhanh chóng kí với Pháp hiệp ước Hoa - Pháp (2 - 1946) là gì?

- A. Phải về nước để chuẩn bị cho nội chiến Quốc - Cộng.
- B. Pháp dùng vũ lực đe dọa quân Tưởng.
- C. Quân đồng minh yêu cầu Tưởng phải rút quân.
- D. Pháp mua chuộc Tưởng với những quyền lợi kinh tế rất lớn.

25. Ai là đại diện của Pháp đã kí với chủ tịch Hồ Chí Minh bản Hiệp định Sơ bộ?

- A. Lơ-cơ-léc.
- B. Đắc-giăng-li-ơ.
- C. Na-va.
- D. Xanh-tơ-ni.

26. Ngày nào là ngày Nam Bộ kháng chiến?

- A. 12 - 9 - 1946.
- B. 19 - 12 - 1946.
- C. 23 - 9 - 1946.
- D. 20 - 9 - 1946.

27. Những lực lượng phản cách mạng trong nước lợi dụng thời cơ đồng minh vào giải giáp phát xít Nhật ở Việt Nam đã ngóc đầu dậy chống phá bao gồm

- A. Giáo hội Công giáo, Tờ-rốt-kít.
- B. Đại Việt, Đảng lập hiến, đảng Tân Việt.
- C. Đại Việt, Ful-rô, giáo hội Công giáo.

- D. Đại Việt, Tờ-rốt-kít, bọn phản động trong các giáo phái
28. Tình hình tài chính của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa những năm đầu sau Cách mạng tháng Tám như thế nào?
- A. Nhà nước chưa kiểm soát được ngân hàng Đông Dương. (2)
- B. Ngân sách nhà nước gần như trống rỗng. (1)
- C. Quân Tưởng lại cho tung ra những loại tiền mất giá trị. (3)
- D. Tất cả (1), (2) và (3).
29. Lý do nào là quan trọng nhất để Đảng ta chủ trương khi thì tạm thời hòa hoãn với Tưởng Giới Thạch để chống Pháp, khi thì hòa hoãn với Pháp để đuổi Tưởng?
- A. Tưởng dùng bọn tay sai Việt Quốc, Việt Cách để phá ta từ bên trong
- B. Tưởng có nhiều âm mưu chống phá cách mạng
- C. Thực dân Pháp được sự giúp đỡ, hậu thuẫn của quân Anh
- D. Chính quyền của ta còn non trẻ, không thể một lúc chống 2 kẻ thù mạnh
30. Sau cách mạng tháng Tám, tỉ lệ dân số mù chữ ở Việt Nam chiếm khoảng
- A. hơn 80%.
- B. hơn 70%.
- C. hơn 90%.
- D. hơn 50%.

Đáp án kiểm tra 1 tiết môn Lịch sử lớp 9 chương 4: Việt Nam từ sau CMT8 đến toàn quốc kháng chiến

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
A	D	B	B	D	C	B	C		B
11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
B	C	B	C	B	B	A	B	A	B
21	22	23	24	25	26	27	28	29	30

C	A	A	A	D	C	D	D	D	C
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

Mời các bạn xem tiếp tài liệu tại: <https://vndoc.com/tai-lieu-hoc-tap-lop-9>